

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

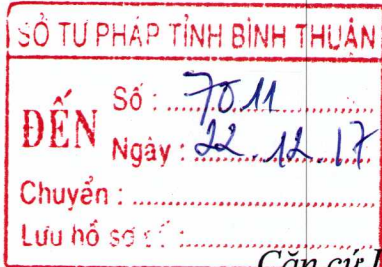
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36 /2017/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 4721/TTr-UBND ngày 21/11/2017 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về một số chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh.

Các chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2009 và Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ.

b) Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, chiến sĩ Dân quân tự vệ nông cốt.

Dân quân tự vệ rộng rãi được huy động làm nhiệm vụ quốc phòng, quân sự theo mệnh lệnh của cấp có thẩm quyền quy định tại điểm đ, e, g khoản 1, Điều 44 Luật Dân quân tự vệ.

Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ.

2. Các chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ

a) Chế độ trợ cấp ngày công lao động và hỗ trợ tiền ăn

Đối tượng được trợ cấp: Cán bộ quản lý chỉ huy đơn vị Dân quân các cấp (đại đội, trung đội, tiểu đội, khẩu đội) và chiến sĩ Dân quân khi được cấp có thẩm quyền điều động tham gia huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập, hoạt động sẵn sàng chiến đấu và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Định mức đối với các lực lượng Dân quân (trừ Dân quân thường trực, Dân quân biển): Trợ cấp ngày công lao động mỗi ngày bằng hệ số 0,08 so với mức lương cơ sở và được hỗ trợ tiền ăn mỗi ngày bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam (theo Thông tư của Bộ Quốc phòng quy định mức tiền ăn cùng thời điểm), nếu làm nhiệm vụ từ 22 giờ đến 06 giờ hoặc ở nơi có yếu tố nguy hiểm, độc hại thì được hưởng chế độ theo quy định của Bộ Luật Lao động.

b) Định mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm

Dân quân nòng cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ, nếu tiếp tục được kéo dài thời hạn tham gia thực hiện nghĩa vụ thì ngoài chế độ quy định chung, khi được huy động làm nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền được hưởng trợ cấp ngày công lao động tăng thêm mỗi ngày bằng hệ số 0,04 so với mức lương cơ sở.

c) Hỗ trợ đi lại

Lực lượng Dân quân (trừ Dân quân cơ động, Dân quân tại chỗ, Dân quân biển, Dân quân thường trực) khi được huy động làm nhiệm vụ theo quyết định điều động của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu xe một lần đi, về như cán bộ công chức cấp xã.

d) Chế độ Bảo hiểm y tế, chế độ nghỉ phép đối với Dân quân thường trực trong thời gian làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu tại huyện, xã.

Chế độ Bảo hiểm y tế: Được mua Bảo hiểm y tế theo phương thức Bảo hiểm xã hội huyện cấp thẻ Bảo hiểm y tế tập trung cho đối tượng Dân quân thường trực cấp huyện, xã theo địa bàn cấp huyện; được chi phí khám, chữa bệnh 100% (quỹ Bảo hiểm chi trả 80% theo quy định, ngân sách nhà nước hỗ trợ 20%). Trường hợp khám, chữa bệnh, điều trị, đơn thuốc đặc biệt theo yêu cầu

của cá nhân người bệnh (ngoài quy định của tỉnh hỗ trợ và theo chế độ Bảo hiểm y tế) thì cá nhân người bệnh phải thanh toán chi phí phát sinh.

Chế độ nghỉ phép: Được giải quyết chế độ nghỉ phép như Hạ sĩ quan, binh sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

đ) Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã được hưởng.

Chế độ phụ cấp hàng tháng được tính và chi trả theo tháng bằng mức lương cơ sở nhân với hệ số 1,0.

Được đóng và hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong thời gian giữ chức vụ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Tiền ăn trong thời gian đào tạo, tập huấn, huấn luyện bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sỹ bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

e) Thôn (khu) đội trưởng được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng bằng 0,5 mức lương cơ sở và phải được chi trả hàng tháng.

3. Nguyên tắc ngân sách bảo đảm

a) Kinh phí bảo đảm các chế độ chính sách cho công tác Dân quân tự vệ thực hiện theo phân cấp về nhiệm vụ chi ngân sách.

b) Cấp có thẩm quyền điều động lực lượng Dân quân tự vệ làm nhiệm vụ theo thẩm quyền điều động Dân quân tự vệ quy định tại điểm đ, e, g khoản 1, Điều 44 Luật Dân quân tự vệ thì cấp đó đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo quy định này.

4. Chi cho Tự vệ của các tổ chức kinh tế thì được tính vào chi phí quản lý sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

5. Hàng năm Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh; Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh lập dự toán ngân sách cho công tác Dân quân tự vệ tại địa phương, cơ quan, tổ chức báo cáo cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp và Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm để báo cáo các cơ quan thẩm quyền theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

6. Công tác lập, chấp hành và quyết toán ngân sách thực hiện theo Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng an ninh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./...m

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, (TH09), C

180

CHỦ TỊCH



Nguyễn mạnh Hùng